TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: **02**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14-3-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Hồ Quang Hiển và ông Phạm Đình Bông

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Phan Như Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 93/2022/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2022, về: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 02 năm 2023; Quyết định Hoãn phiên tòa số: 02/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thoại M, sinh năm 1999; (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Xuyên Ng, xã Đức X, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Bị đơn: Anh Đinh Cao Ng, sinh năm 1993; (Vắng mặt lần thứ 02 không lý do)

Địa chỉ: Thôn Đăk T, xã Đăk D, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 08/6/2022 nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 06/9/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Thoại M trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Thoại M và anh Đinh Cao Ng kết hôn ngày 31/7/2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đắk D, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống chị M và anh

Ng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cuộc sống hôn nhân rất căng thẳng nên anh Ng đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, biệt tích từ tháng 10 năm 2019 đến nay không có tin tức gì. Ngày 13/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã tuyên bố anh Ng mất tích. Hiện nay mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, không thể kéo dài, chị M giữ nguyên yêu cầu ly hôn anh Ng.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị Thoại M và anh Đinh Cao Ng có 01 con chung là Đinh Trần Quang H, sinh ngày 08/12/2018. Chị M có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến tuổi trưởng thành.

Chị M không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Trần Thị Thoại M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Trần Thị Thoại M vẫn giữ nguyên yêu cầu như tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX và Người tham gia tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án; tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; người tham gia tố tụng chị Trần Thị Thoại M chấp hành đúng quy định của pháp luật. Anh Đinh Cao Ng không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Thoại M được ly hôn anh Đinh Cao Ng. Về yêu cầu nuôi con chung: Giao con chung là Đinh Trần Quang H, sinh ngày 08/12/2018 cho chị Trần Thị Thoại M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị Thoại M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, xác định không có nợ chung nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Trần Thị Thoại M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Thoại M yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và con chung. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*. Bị đơn anh Đinh Cao Ng có nơi cư trú cuối cùng tại thôn Đắk T, xã Đắk D, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân huyên Krông Nô theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn anh Đinh Cao Ng: Theo xác nhận của Công an xã Đắk D, huyện Krông Nô thì anh Đinh Cao Ng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đắk T, xã Đắk D, huyện Krông Nô theo hồ sơ hộ khẩu số 267. Từ năm 2019 anh Ng đã đi khỏi địa phương mà không thông báo tạm vắng và thay đổi nơi cư trú nên chính quyền địa phương không biết hiện nay anh Ng đang ở đâu. Ngày 13/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã ban hành Quyết định số 02/2022/QDDST-VDS, tuyên bố anh Đinh Cao Ng mất tích. Tòa án nhân dân huyện Krông Nô thụ lý, giải quyết, đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại khoản 2 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa án Đinh Cao Ng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Ng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thoại M và anh Đinh Cao Ng kết hôn ngày 31/7/2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đắk D, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông, việc kết hôn của anh chị trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Theo trình bày của chị Trần Thị Thoại M: sau khi kết hôn vợ chồng chị M và anh Ng xảy ra nhiều mâu thuẫn do không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, anh Ng đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, biệt tích từ tháng 10 năm 2019 đến nay không có tin tức gì, chị M đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết anh Ng ở đâu. Tại Quyết định số 02/2022/QDDST-VDS ngày 13/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã tuyên bố anh Đinh Cao Ng mất tích.

Tại khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình quy định *"Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn"*.

Qua xác minh tại địa phương nơi chị M và anh Ng cư trú thể hiện chị M và anh Ng đã sống ly thân với nhau, hiện anh Ng đi đau không rõ, trước thì vợ chồng hay có xung đột, mâu thuẫn không.

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương từ cả hai phía vợ, chồng; vợ chồng có nghĩa vụ chúng sống để quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, chia sẻ với nhau những công việc gia đình và cùng nhau nuôi con chung trưởng thành. Việc anh Ng bỏ đi biệt tích dẫn đến vợ chồng xa cách, không có sự gắng kết về tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của chị M và quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đối với nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình thì yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thoại M là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị Thoại M và anh Đinh Cao Ng có 01 con chung là Đinh Trần Quang H, sinh ngày 08/12/2018. Chị M có nguyện vọng được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến tuổi trưởng thành. Từ thời điểm tháng 10 năm 2019 cho đến nay anh Ng bỏ đi thì chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng con. Hiện Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã tuyên bố anh Ng mất tích. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng các điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung là Đinh Trần Quang H, sinh ngày 08/12/2018 cho chị M trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị M không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Chị M, anh Ng thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con sau ly hôn theo các điều 81, 82, 83, 84, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị Thoại M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thoại M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thoại M được ly hôn anh Đinh Cao Ng.

2. Về con chung: Giao con chung là Đinh Trần Quang H, sinh ngày 08/12/2018 cho chị M trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị M không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị M, anh Ng có các quyền, nghĩa vụ theo các Điều 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình như sau:

- Quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định tại khoản 1 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Quyền yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Thoại M và anh Đinh Cao Ng không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thoại M phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003401 ngày 07/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- UBND xã Đắk Drô;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng